

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ KÊ TÔNG
Last Middle First

Current Address: Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành - Đồng Nai

Date of Birth: 3/13/33 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position) _____

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 7/3/75 To 2/5/89
Years: 14 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ KÊ TÔNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1 - Nguyen Thi My	1940	wife
2 - Lê Ngọc Dung	1.1.75	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

Sài Gòn ngày 14/9/89

Chị Thơ thôn hương,

* Trước hết xin gửi chị 2 hồ sơ nhờ Hội chuyển
giúp cho ODP (Bongloke hay S. Francisco) gửi chị
hoặc cho chúng tôi tại đình cũ R. F. càng nhanh.)

① - Cô Kê TÔNG (tên thật và tên đẻ.)

bí danh: Ng² - Ng² - TÔNG (N. V. S. trước 70, vợ
TRẦN - HIỀN - NAM (Phu Độc uỷ Tuyền ương tỉnh báo)

Tu: 14 năm

Bà nay là em út của anh gần gũi Ng² Ngọc. Hay
xin như chị bảo trợ giúp (mười của Hội có giúp bảo
trợ giúp cũng được.)

② - Hà Ân - NIÊN. Thỉnh thoảng đi làm - đưa hàng
tên đến ĐP & Ban 2 Tự do 42. ~~ĐP~~ quân tử Tân uyên.

- Tu 10 năm 3 tháng.

* Cô hai hồ sơ đến cô Kém 1 hồ sơ nhờ Hội
đi Hội lâu và theo dõi giúp như Thư hương.

* Bây giờ xin thấy bà chị chuyển nhà. Trước với
Đại Công An nhân dân Hanoi có đây 1 bài nói về chuyện
tranh tại đình cũ, mà thôn lại về Kỳ 3 Hanoi cuối tháng
7/89. Có như chính thức Hanoi công bố joint communique
qua bài này (xin gửi kèm photo đến chị xem.) Đây
cũng là 1 lần thức dậy Thuận của chính Phủ VN về
bên thôn lại này mà trước đây Đ² Ngoại và Thái phó

2/ Hôm đó gọi là "chợ kỳ tất, chợ chợ thuận của
chợ Phú 2 bên khu kỳ và VN", tuy 1 buổi bán
đây ở các bãi Saigon + Trung tâm Saigon. Tháng 8/89.

Thấy vậy có những chỗ mà tôi nghĩ có thể còn gặp
khó khăn (bước duy nhất đáng kể), chỉ nên cho người bán
lại sớm hơn, để khỏi bị trễ ngại cho các chuyến đi. Tuy
nên may cũng như các năm kế tiếp.

Ngươi ra tới cũng xin lỗi ý Chi, 1 điểm nữa, còn
sớm lại; đó là việc đơn giản, các anh em khi họ đến đây.
Chúng tôi thấy ở đây họ rất ngại (nếu không muốn nói
là kỳ) về việc các lần đó ở đây từ chối tiếp, đến
rình, rày từ chối tiếp tại điểm cũ. Chính phủ VN
không muốn mình đi cao các chuyến ra đi này, đó là
lý tưởng như cũ chính phủ, họ ngại về phía cạnh chính
tự hay vì những khi các khác, thì đó là ý của họ.
Những phía chúng tôi cũng thấy rằng "nếu chúng ta làm việc
rày, đến tiếp, tuy vậy này có thể làm tất nhiên các
chuyến đi kế tiếp thì chúng tôi có ý ngại cho anh em đi
sau, không những cho năm 89 này mà cho những năm kế
tiếp nữa." Muốn làm tất nhiên là nên làm tại đây, theo
về các anh em cũng đi được vì nó tốt hơn này có thể
sẽ phiên trước quá lâu cho các buổi lễ đơn tiếp, ở đó
hãy. Ở đó chúng tôi cũng thấy thật xin Chi về các lần sớm
xem lại coi có thể "giới thiệu" họ đi các nơi khác này
được bao nhiêu thì có lợi cho người đi sau bấy nhiêu, để
cho các chuyến đi được tốt hơn, êm ái, không gặp khúc
quặt đoạn. Cái chủ yếu là tình thân, chỗ lĩnh thức quá
có khi sẽ bị họ vịn vào để cho ngại các chuyến sau thì
cũng tốt cho anh em. Đó là những điều, nên tại đây các
chuyến bay... v.v. v.v. có khi kéo dài thời gian, phiên làm

3)

Anh em bên này đều biết hết về chuyện các hội đoàn
 bên này rất tốt sẽ lo cho anh em, từ chuyện
 đơn tiếp cho đến việc giúp đỡ bảo trợ sau này. Tuy vậy
 người này muốn được đi trước cũng phải lo âu cho
 số phận những người chưa được đi, lúc đi chuyển
 sau, hay các năm sau... Điều cốt yếu là chuyển
 tất cả về này được thực hiện đúng sẽ, không vấp vấp,
 các chuyển đi không bị cắt đứt đoạn, về anh em
 đều được đi đây đây, ít nhất, cho năm 89 này
 sau đi cho các năm kế tiếp. Do đó xin các hội đoàn
 bên này có thể giúp anh em đạt được điều cốt yếu này
 trên, mà đi cũng là mục đích cái cơ cấu các anh chị
 em trong các hội đoàn phải không chị? Tôi xin thử
 nêu ví dụ 1 ví dụ để chị với các anh chị em trong các hội
 đoàn nhìn của xem sao: Anh em bên này đã đến lâu
 là người đi trước phải lo cho người đi sau bằng cách không
 nên tuyên bố lấy, nhảy bừa bãi có hại cho các chuyển đi
 kế tiếp. Nhưng nếu các hội đoàn tổ chức rầm rộ quá,
 hình thức tổ chức lộn xộn, phân khởi quá, cũng sẽ tạo
 ra hỗn loạn 1 vài người hẳn muốn gờ hơn là ra mình là
 ta đây, nơi bừa bãi qua các cuộc phỏng vấn ở đây, thì
 họ cũng nghĩ thật, các ông phỏng vấn thấy màn thật, buổi
 lễ thành công như ý muốn thật, nhưng sau đó hậu quả sẽ
 hết vào các chuyển đi sau, ở đây họ sẽ "mười" cả "đó"
 đi hết lại các chuyển hay chững lại, thì anh em ở sau
 sẽ bị thiệt thòi lắm, thế chị! Theo chúng tôi thấy thì
 tình thế này là cốt lõi, hình thức (cả xí, tuyên bố v.v...)

h) chỉ là bị ngại, và mục đích của anh chị em các hội đoàn là nhằm vào việc giúp đỡ anh em qua đĩnh cử camp nhiều camp tốt hơn không? do đó anh em mà bị làm khó, dứt cái đũa kết lại thì mục đích mình đạt không được vậy.
Chị Thảo ơi,

Tôi vậy nghĩ đồng do mặt anh viết cho chị những giọng này. Hy vọng chị hiểu giúp tôi, hiểu ý anh em bên nhà này muốn điều gì. Đây có ý nghĩ gì khác mà chỉ nêu coi đây là một ý kiến nhằm tránh cho anh em từ nhân những trục trặc trên con đường đi tái đĩnh cử mà anh em đã kiên nhẫn chờ đợi đến nay nay, mỗi cái trục trặc sẽ làm cho anh em đi sau thêm khổ sở hơn, ngược lại tìm cách tránh cho anh em những trục trặc nhiều hơn nữa thì anh em sẽ sống sẽ thảnh thơi con đường tái đĩnh cử bấy nhiêu. Tóm lại chỉ xin chị 2 điểm thôi:

1 - Hạn chế bớt những lĩnh vực hay tổ chức kỹ thuật, không tốn quá nhiều phí gia đình, mà nên hay phân bổ đều, đừng để cho họ muốn có làm khó đến các chuyên đi sau.

2 - Xin giúp cho các anh em nào qua hẻm đường có cả hộ bị phải vào đi vào các địa tại mà rồi duy tạo ra cái "chợ" làm hỗ trợ cho các chuyên sau, để giúp cho anh em không bị kết lại.

Chúc chị và anh chị em trong Hội Thảnh thơi,

Phước

QUESTIONNAIRE FOR QDP APPLICANTS

QDP IV. No _____

Date: _____

BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : **LÊ KẾT TÔNG**
2. Other name: **NGUYỄN KẾT TÔNG (NATIONAL VOLUNTARY SERVICE), TRẦN THIÊN NAM (Phụ Đắc Ủy Trung Ương Tỉnh Báo)**
3. Date/Place of Birth: **13.03.1933. Xã Phước Long, Long Thành, ĐỒNG NAI.**
4. Residence address : **Ấp Bắc, xã Hòa Long, Châu Thành, ĐỒNG NAI**
5. Mailing address : **2534 C, Thôn PHƯỚC NGUYỄN, Thị TRẦN BÀ RI, ĐỒNG NAI**
6. Current occupation : **Không**

B. RELATIVES TO ACCOMPANYING ME

No :	NAME	DOB	POB	Sex	M/S	address	Relation-
1	LÊ THỊ NGỌC DUNG	1/1/75	Long Thành ĐỒNG NAI	F	S	Ấp Bắc, Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai	ship -- CON

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest Relatives in the US:

NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
------	--------------	---------

Không

2. Closest relatives in other foreign countries:

NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
------	--------------	---------

Không

D. COMPLETE FAMILY LISTING:

Living/Dead

Address

1. Father: **LÊ VĂN NGỌC** D
2. Mother: **NGUYỄN THỊ SAO** D
3. Spouse: **NGUYỄN THỊ MỸ** L
4. Former spouse (if any):
5. Children : **LÊ THỊ NGỌC DUNG** L

- Xã Hồng Liêm, Huyện
HÀM THUẬN BẮC, Tỉnh
THUẬN HẢI
- Ấp Bắc, xã Hòa Long,
Châu Thành, Đồng Nai

**B.- EMPLOYMENT BY US GOV.AGENCIES OR OTHER US. ORGANISATION OF YOU OR
YOUR SPOUSE**

1. Name of person employed:
2. Data:- From: To:
- 3.-Title of last position hold:
4. Agency/Company/Office:
5. Name of last Supervisor:
6. Reason for leaving:
7. Training for job in VN:

F.- SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOURSPOUSE:

1. Name of person serving: LÊ KÊ - TÔNG
TRẦN THIÊN NAM (tên thuộc Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tỉnh Báo)
2. Data From : 10-1970 To: 30-4-1975
3. Ministry/Office/Military Unit: Ban 2, Phân cục Chính trị NH BQ
4. Name of Supervisor: Thiếu Tướng Nguyễn Khắc Bình và Trung Tá Võ thanh Phong
5. Reason for leaving: Biện cố 30-4-1975.
6. Name of American Advisor: không
7. US Training Course in VN: không
8. US Awards or Certificates: không

G.- TRAINING OUTSIDE OF VN BEFORE OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of student trainee:
2. School and School address:
3. Data : From To:
4. Description of Courses:

H.- REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person in reeducation: LÊ KÊ TÔNG
2. Total time in reeducation: 14 năm (từ 23-7-1975 đến 05-02-1989)
3. Still in reeducation:

I.- ANY ADDITIONAL REMARKS:

- Tôi sẽ gửi để bổ túc hồ sơ :
1. Bản sao Giấy Hộ Khẩu
 2. Bản sao Hôn thú
 3. Bản sao Chứng minh Nhân dân

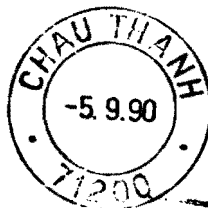
Signature: [Signature] Date: 1-9-1989

J.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

1. Giấy Ra Trại
2. Bản sao Giấy Khai Sinh của LÊ KÊ TÔNG
3. Bản sao Giấy Khai Sinh của LÊ THỊ NGỌC DUNG
4. 2 ảnh 4x6 của LÊ KÊ TÔNG
5. 2 ảnh 4x6 của LÊ THỊ NGỌC DUNG

FROM: LE KE TONG

2534 C. Tôn Phú Nguyễn
Thị trấn BÀ RỊA ĐÔNG NAI
South Vietnam



*h/s gửi lại
sở dĩ gửi lại
DOB*

OCT 0 . 1990

TO: Mrs KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635



PAR AVION



DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

BALTIMORE, MD
DROP SHIPMENT
AUTHORIZATION 43
AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER
PRESORTED FIRST-CLASS



U.S. OFFICIAL MAIL

PENALTY
FOR
PRIVATE
USE \$300
P.B. METER
6090928

U.S. POSTAGE

0 21

ANLC MINH THO
7813 MARTHAS LANE
FALLS CHURCH VA. 22043

IV. 276714

h/s Lê Kế Tông.
chuyển VN 15/8

Baria ngày 5. 9. 90.

Kính gửi Chị Khúc Minh Thơ.

Ngày 3.9. vừa qua tôi có nhận được giấy IV số
276714 của ODP American Embassy ở San Francisco
cấp, do Hội gửi về.

Gia đình tôi thành thật cảm ơn Chị và Hội đã sẵn
sàng giúp đỡ.

- Sau đây tôi xin báo cáo chi tiết về những hoạt động của tôi
trong đoàn National Voluntary Service. Đoàn này tên V.N. là
Thanh Niên Chí Nguyên V.N, được dịch sang tiếng Anh là
National Voluntary Service, có quan hệ với International
Voluntary Service (IVS). Tôi đã công tác trong các năm 1964-
1965-1966 với tư cách Phụ Tá Chủ Y tá. Lúc đó Anh Nguyễn

5/4/91
Tặng
Chị
Khúc
Minh
Thơ
1/9

họ Văn làm chủ tịch. Hiện nay Văn ở tại 21001, 80th
Avenue W. Edmonds WA 98020.

Như vậy, National Voluntary Service là Hội đoàn
tự nhân chủ' không phải của Chúa Phũ. lúc đó trực
thuộc Bộ Ngoại Giao V.N. chủ' không phải Bộ Nội Vụ.

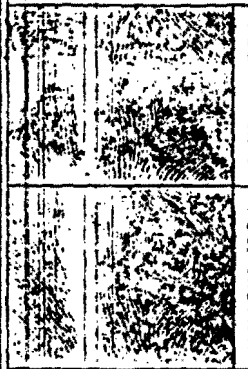
Hôm ghi ra chi-tiết như vậy để Hội rõ.

— Ngoài ra, về ngày sinh của tôi là 13-3-1933,
chủ' không phải 03-03-1933. theo như trong giấy báo
lãnh đã ghi.

Chân thành cảm ơn Chị và Hội.

Kính chào.

Tom

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Seo chấm cách lem dưới trước dấu mắt nhai.	
NGON TRÚ THAI NGON TRÚ THAI		Ngày 12 tháng 5 năm 1976  TRƯỞNG TY CÔNG AN PHẠM TRƯỜNG Y Trần Kim Thành	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 280956304

Họ tên: NGUYỄN THỊ MỸ

Sinh ngày: 1940

Nguyên quán: Xã Hàm Tiến.

Hàm Thuận, Thuận Hải.

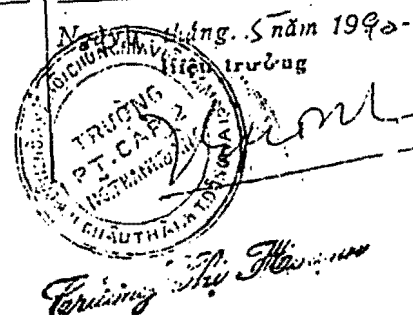
Nơi thường trú: Xã Hàm Trí,

Hàm Thuận, Thuận Hải.



Năm học	Lớp	DẤU VẾT RIÊNG
1985 19.88	6	
1986 19.88	7	
1987 19.88	8	
1988 19.90	9	

Chữ ký học sinh



SỞ GIÁO DỤC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TRƯỞNG PHỒ THÔNG	THẺ HỌC SINH
	Họ và tên: LÊ NGỌC DUNG
	Ngày sinh: 11/1/1975 Nơi ở hiện nay: ấp Bắc xã Hòa Long Năm trường: Nguyễn Thành -Đang
Số: 31	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Hồng Liên

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 190

Huyện, Quận Hải Văn Bắc

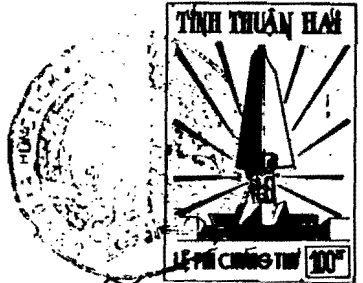
Quyền 01

Tỉnh, Thành phố Quảng Hải



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên Nguyễn Thị Mỹ Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 1940

Một nghìn chín trăm bốn mươi

Nơi sinh Trạm Nghiệp Hải Long Bình Thuận

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Phê</u>	<u>Nguyễn Văn Mai</u>
Tuổi	<u>1913</u>	<u>1901</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Nông</u>
Nơi thường trú	<u>(chết)</u>	<u>Đội 5 Hợp tác xã Hồng Liên</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Mai, sinh 1901 ngụ tại Đội 5 HTX I Hồng Liên
Hải Văn Bắc - Thuận Hải SỐ CMND 26006213

Đăng ký ngày 25 tháng 8 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

người đứng khai

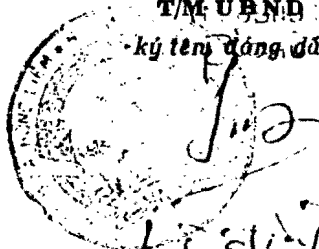
Nguyễn Văn Mai (đã ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 11 năm 89

T/M UBND XÃ HỒNG LIÊN

Ký tên, đóng dấu TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Huà Long.....
Huyện, Quận... Châu Thành
Tỉnh, Thành phố... Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/IHT 3
Số... 168.....
Quyển số... 01.189



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC DUNG Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 01. 01. 1975
Ngày một tháng một năm một chín bảy lăm
Nơi sinh Xã Phước Lễ, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mỹ</u>	<u>Lê Kế Tông</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>13. 3. 1933</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>V. N.</u>	<u>V. N.</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Bắc Xã Phước Lễ</u>	<u>Ấp Bắc Xã Hòa Long</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Kế Tông, sinh ngày 13. 3. 1933. Ấp Bắc Xã Hòa Long, Châu Thành, Đ. N.
Số CMND 271100251

Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 19 89.
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Lê Kế Tông (đã ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 11 năm 1989.

T/M UBND

ký tên - đóng dấu



Trần Văn Hòa

Travelers Aid Society of Washington, DC, Inc.

May 17th, 1990

Kính gửi : Ông (Ba)

Hội đã hoàn tất thủ tục xin nhập cảnh vào Hoa-
Kỳ của quý vị, và đã chuyển đến các nơi có thẩm quyền
cửu xét xong. Gửi đến quý vị bản chứng giấy bảo lãnh
để quý vị hoặc thân nhân của quý vị tiến việc xin
xuất cảnh với chính quyền VIỆT-NAM.

Chúc quý vị gặp nhiều may mắn trong việc xin
xuất cảnh.

Kính chào,

THAO-VAN-TU

--

---000---

Số: 154/QĐ-STP

Đồng nai, ngày 04-tháng 11 năm 1989

K/g
UBND xã
Hòa Long

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIAM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
về việc cho phép công dân LÊ KẾ TÔNG được
thay đổi họ cho con

--

GIAM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ Điều 18 điều lệ công ký hộ tịch ban hành kèm theo Nghị định số 04-QP ngày 16-01-1961 của Hội đồng chính phủ.
- Căn cứ Nghị định số 219-HĐBT ngày 20-11-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc chuyển giao công tác hộ tịch từ Bộ Nội vụ sang Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp
- Căn cứ Quyết định số 1454-QĐ.UBT ngày 04-10-1988 của Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở tư pháp ký các quyết định về hộ tịch
- Xét đề nghị của cán bộ phụ trách hộ tịch Sở tư pháp tại công văn số 154-PĐX.HT ngày 01-11-1989 về việc thay đổi họ cho con công dân.

(()) QUYẾT - ĐỊNH

ĐIỀU I: - Cho phép công dân LÊ KẾ TÔNG hiện thường trú tại ấp Bắc xã Hòa Long huyện Châu Thành Đồng nai được thay đổi họ cho con như sau:

+ Nguyễn Ngọc Dung-nữ sinh ngày 01-01-1975 nay đổi lại thành tên: LÊ NGỌC DUNG.

ĐIỀU II: - Các sổ sách về hộ tịch hộ khẩu và các giấy tờ khác có liên quan của công dân Nguyễn Ngọc Dung nói ở điều I đều phải được sửa lại và ghi đúng theo quyết định này.

ĐIỀU III: - Trưởng phòng hành chính tổng hợp Sở tư pháp, Thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan và công dân có tên ghi tại điều I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký ./.

/)/oi gọi:

- Như điều III (để thi hành)
- P.Pol3 (Công an Tỉnh)
- Công an huyện Châu Thành
- UBND xã Hòa Long

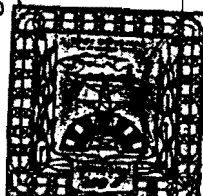
Đồng kính gọi:

- TT.UBND Tỉnh (để báo cáo)
- Lưu P.HT STP

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
GIAM ĐỐC

Số 638

PHÒNG



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường. Hòa Long
Huyện, Quận... Châu Thành
Tỉnh, Thành phố... Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... 168
Quyển số... 01.189



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC DUNG Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 01.01.1975
Ngày một tháng một năm một chín bảy lăm
Nơi sinh Xã Phước Lộc, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mỹ</u>	<u>Lê Kế Tông</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>13.3.1933</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>V.N.</u>	<u>V.N.</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Bắc Xã Phước Long</u>	<u>Ấp Bắc Xã Hòa Long</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Kế Tông, sinh ngày 13.3.1933. Ấp Bắc Xã Hòa Long Châu Thành Đ.N.
Số CMND 271100251

Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 19 89.
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

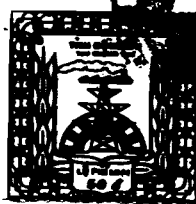
Lê Kế Tông (đã ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 11 năm 1989.

TM. ỦY BAN

ký tên - đóng dấu



Trần Văn Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Hòa Long.....
Huyện, Quận... Châu Thành
Tỉnh, Thành phố... Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... 168.....
Quyền số... 01.189



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC QUANG Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 01.01.1975
Ngày một tháng một năm một chín bảy lăm
Nơi sinh Xã Phước Lộc, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mỹ</u>	<u>Lê Kế Tông</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>13.3.1933</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>V.N.</u>	<u>V.N.</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Bắc Xã Phước Long</u>	<u>Ấp Bắc Xã Hòa Long</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Kế Tông, sinh ngày 13.3.1933. Ấp Bắc Xã Hòa Long Châu Thành, Đ.N.
Số CMND 271100251

Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 19 89.
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Lê Kế Tông (đó ký)



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 11 năm 1989.

TM UBND

ký tên - đóng dấu



Trần Văn Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Hồng Liêm

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 190

Huyện, Quận Hải Xuân Bắc

Quyền 01

Tỉnh, Thành phố Quảng Hải



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên Nguyễn Thị Mỹ Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 1940

Một nghìn chín trăm bốn mươi

Nơi sinh Thị trấn Nghiệp Hải Long Bình Thuận

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Phê</u>	<u>Nguyễn Văn Mai</u>
Tuổi	<u>1913</u>	<u>1901</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Nông</u>
Nơi thường trú	<u>(chết)</u>	<u>Đã 5 Hợp tác xã Hồng Liêm</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Mai, sinh 1901 ngụ tại Đ. 5 HTX I Hồng Liêm
Hải Xuân Bắc - Thuận Hải SỐ CMND 26006213

Đăng ký ngày 25 tháng 8 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

người đứng khai

Nguyễn Văn Mai (đã ký)



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 11 năm 89

T/M UBND XÃ HỒNG LIÊM

Ký tên, đóng dấu (CH)



Lê Thị Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 280066504

Họ tên NGUYỄN THỊ MỸ

Sinh ngày 19/40

Nguyên quán Xã Hàm Tiến,
Huyện Thuận Phước, Thuận Hải.
Nơi thường trú Xã Hàm Tiến,
Huyện Thuận Phước, Thuận Hải.



SỞ GIÁO DỤC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG PHỔ THÔNG

THẺ HỌC SINH

Họ và tên LÊ NGỌC DUNG

Ngày sinh 11/1/1975

Chức vụ liên nay cấp bậc xã

Hà Long

Địa điểm trường Nguyễn Thành

Số: 31

Đang



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGON TRÓ THAI

NGON TRÓ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Seo chạm cách lcm
dưới trước dấu mắt
phải.

Ngày 12 tháng 5 năm 1978

TRƯỞNG TY CÔNG AN

PH. TRƯỞNG TY

Kim Thành

Năm học Lớp

1985 19.85 6

19.85 19.85 7

19.85 19.85 8

19.89 19.90 9

DẤU VẾT RIÊNG

Chữ ký học sinh

Ngày 12 tháng 5 năm 1978

TRƯỞNG

PH. TRƯỞNG

TRƯỜNG

TRƯỜNG THỊ HẠO

Danh sách:		Kinh	Tôn giáo:	Không
		NGƯỜI TRỞ THAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
			Sơ đồ chân & ch lõm dưới trước, dấu mắt phải.	
		NGƯỜI TRỞ PHẢI	Ngày 12 tháng 5 năm 1978 TRƯỞNG CÔNG AN TRƯỞNG TY CÔNG AN PHẠM TRƯỜNG Y	
			 Trần Kim Thành	

Năm học	Lớp
1985 19.88	6
1986 19.88	7
1988 19.88	8
1989 19.90	9

DẤU VẾT RIÊNG

1985 19.88	6
1986 19.88	7
1988 19.88	8
1989 19.90	9

Chữ ký học sinh

Ngày 12 tháng 5 năm 1978
 Liên trưởng



Trưởng Ty Công An

Sáng ngày 11/5/90

Sở chỉ Tin
7/9/90

Chị Thơ thôn,

Thư báo tin cho chị bà Tôn để nhận được thư của
Đ. Đào-văn-Từ ngày 17/5/90 với 1 bản chính giấy báo
lãnh, báo tự viết chị.

Tôi và bạn tôi, anh Lê Kế Tông, xin thành thật
cảm ơn chị và Đ. Đào-văn-Từ, và cuối một hôn lễ nhỏ
đó mà thủ tục xin X/cảnh có phần được dễ dàng hơn.

Tuy nhiên cũng có 1 vài điểm cần xin chị và Đ. Từ
giúp đỡ thêm. Hôm nay tôi có gói tiếp cho chị và cho anh
1 số giấy chứng từ bổ túc, vì lễ kỷ kỷ có được lúc gần
hết là đặt đến cuối anh Tông. lý do kỷ kỷ là để khi xin
lại công khi xin hôn với con nhà lành lành, và là cái tạo
ở quê hay khi hôn ở thành. Đó là bổ túc đó nhóm mục
đích:

1)- Thêm khai sinh và hôn thư của vợ anh
Lê Kế Tông. (bởi là con số người cũng đi với anh Tông
le 02 thay vì 01.)

2)- Định chỉnh lý lịch duy của con anh Tông
cho đúng theo lý lịch do vợ xin X/cảnh để có.

LÊ - NGỌC - DUNG thay vì LÊ Thị Ngọc Dung.
(Không có chữ Thị như trong tờ báo họ.)

Do đó, viết thư này, tôi xin chị và xin Đ. Đào-văn-Từ.

Vui lòng cho tôi xin cho anh bạn tôi Lê Kế Tôn
1 bản báo lãnh/bảo hộ khác; có đủ các tờ như
vợ anh Tôn, bà Nguyễn Thị HuệDOB 1960 -
và có đủ định danh về lý lịch đúng với con gái anh
là Cô Lê - Ngọc - Dung DOB 1-1-1975.

Tôi xin gửi theo đây 1 số chứng từ để
xin chi: B3/Tic gửi anh ONP/Bangkok:

1 - 1 bản khai sinh anh Lê Kế Tôn
(vợ anh Lê Kế Tôn)

2 - 1 chứng nhận kết hôn của anh chị Tôn

3 - 1 "chứng minh nhân dân" của chị Nguyễn Thị Huệ.

4 - 1 giấy khai sinh (đúng) của Lê Ngọc Dung

Kính mong bạn xác nhận anh
để chứng minh 1. bản quyết định của Sở Tư Pháp Đông D
4. Thẻ học sinh của Lê Ngọc Dung / 1990

5 - 2 ảnh cho anh gửi.

6 - bản sao hồ sơ Ô. Đào. v. Từ

và bản sao tờ báo lãnh/bảo hộ của chị, do

(để xin mua chứng chỉ và B3/Tic thêm.)

Đến chị và Ô. Đào. v. Từ cho tôi được nhận lại hồ
sơ ghi lý lịch cũng 1 lúc vì lý do kỹ thuật bắt khổ khác, và
xin chú hoàn toàn trách nhiệm về những việc B3/Tic, và
đôi này với Hội, và chị và anh Ô. Từ.

Kính

Huân ngày 11/5/90

Chị Thơ Thân,

Em báo tin cho chị là tôi đã nhận được thư từ
Ô. Đào. và. Từ ngày 14/5/90 với 1 bưu chính gần báo
lệnh, báo tin về chị.

Tôi và bạn tôi, anh Lê Kế Tông, xin thành thật
cảm ơn chị và Ô. Đào. và. Từ, và cuối năm hôn lễ nhớ
đến nó thì tục xin X/cảnh có phần được đi đây, báo.

Tuy nhiên cũng có 1 vài điểm cần xin chị và Ô. Từ
giúp đỡ thêm. Hôm nay tôi có gửi tiếp cho chị và cho anh
1 tờ giấy chứng từ bỏ học, vì lẽ Kỳ Kỳ có được học giải
hết là đặt đến cuối anh Tông. Lý do Kỳ Kỳ là để khi xin
lại cũng khó vì hôn vợ còn nữa hành chính, và là cái tạo
ở quê hay khi lên ở thành. Đó là bỏ học đó nhân mục
đích:

1). Thêm khai sinh và hôn thư từ anh
Lê Kế Tông. (Vì là con rể người cũng đi với anh Tông
le 02 thay vì 01.)

2). Định chính lý lịch đúng anh con, anh Tông
cho đúng theo lý lịch tại nhà xin X/cảnh, để là.

LÊ - NGỌC - DUNG thay vì Lê Thị Ngọc Dung.
(Thầy có chữ Thị như trong tờ báo là.)

Do đó, viết thư này, tôi xin chị và xin Ô. Đào. và.

Vui lòng cho tôi xin cho anh bạn tôi LÊ KIỆT TÙNG
1 bản báo lãnh/báo tử khác; có báo tử tên anh
và anh TÙNG, bà Nguyễn Thị HuệDOB 1960 -
và có đủ định danh về lý lịch đúng với còn gia đình anh
là Cô Lê - Ngọc - Dung DOB 1.1.1945.

Tôi xin gửi theo đây 1 số chứng từ đơn
xin chi: Báo tử gửi anh và: ODP/Bengkok:

1 - 1 bản khai sinh anh Lê Kiệt Tùng
(và anh Lê Kiệt Tùng)

2 - 1 chứng nhận kết hôn của anh chị TÙNG

3 - 1 "chứng minh nhân dân" anh chị Kiệt Tùng.

4 - 1 giấy khai sinh (đúng) của Lê Ngọc Dung

Kính thưa bạn xác nhận anh Kiệt
đi chứng minh. 1. bản quyết định của Sở Tư Pháp Đồng Nai
về việc học sinh anh Lê Ngọc Dung / 1990

5 - 2 ảnh cho anh gửi.

6 - Bản sao hồ sơ Ô. Đào. v. Từ

và bản sao tờ báo lãnh/báo tử anh chị,

(để xin sửa chữa lại và báo tử thêm.)

Gửi chị và Ô. Đào. v. Từ cho tôi được nhận lại hồ
sơ gia đình cũng 1 lúc về lý do kỹ thuật bắt lỗi khác, và
xin chị hoàn toàn xác nhận về những việc báo tử, sửa
đổi này với anh, anh chị và anh Ô. Từ.

Kính

THE TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, D.C. INC.
1015 - 12th Street, N.W.
Washington, D.C. 20005
Telephone 347-0101
Member of American Council for Nationalities Service

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DATE May 17th, 1990.

Your Name: Mr/ _____ (Last) (Middle) (First) _____ (Home) ⁷ _____

Your Address: _____

Date of Birth: Jan. 12th, 1939 Place of Birth Sadec, VIET-NAM

Alien Number _____ or Naturalization Certificate
No. 11858778.

Legal Status: Refugee _____ Parolee _____ Permanent Resident _____
U.S. Citizen X

THE FOLLOWING PERSONS LIVING IN VIET NAM WHO ARE KNOWN TO ME.
MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS A FORMER U.S. GOVERNMENT
EMPLOYEE, CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S., OR AMERASIAN.

<u>NAME OF PRINCIPAL EMIGRANT</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATION</u>	<u>ADDRESS IN VIET NAM</u>
<u>LE KE TONG</u>	<u>03-03-1933 Dong-Na</u>	<u>Friend</u>	<u>2534 C thon Phuoc-NGUYEN;</u>
	<u>VIET-NAM</u>		<u>Thi-tran BA-RIA , VIET-NAM.</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant (01.) 02

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANING RELATIVES</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
<u>LE THI NGOC DUNG</u>	<u>01-01-1975 DONG-NAI</u>	<u>Daughter.</u>
	<u>VIET-NAM.</u>	
<u>1 Nguyen Thi My</u>	<u>1960 Thien Hoa</u>	<u>Wife.</u>
<u>2 Le Ngoc - Dung</u>	<u>01-01-1975 Dong-Na</u>	<u>Daughter</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION
(of Emigrant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE

U.S. Government Agency N/a Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation
N/a

Last Title/Grade _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (Prior to 1975):

Ministry ~~of Military~~ ~~of Defense~~ Interior Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor Colonel VO-THANH-PHONG and Gen. NGUYEN-KHAC-BINH.

Was time spent in re-education camp? Yes ~~xx~~ No How long 14
Years _____ Month _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT
SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ To _____
Month/Year Month/Year

ASIAN-AMERICANS: Single N/a Married _____ Male _____ Female _____

Full name of Mother _____ Her age _____

Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

Address _____

I Swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature [Signature] Date May 17, 1990

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 17th day of May, 1990

Signature of Notary Public Tru Thi Pham

My Commission expires February 1st, 1995

Travelers Aid Society of Washington, DC, Inc.

May 17th, 1990

Kính gửi : Ông (Ba)

Hội đã hoan-tất thu tục xin nhập cảnh vào Hoa-Kỳ của quý vị, và đã chuyển đến các nơi có thẩm quyền cứu xét xong. Gửi đến quý vị bản chánh giấy bao lãnh để quý vị hoặc thân nhân của quý vị tiến việc xin xuất cảnh với chính quyền VIET-NAM.

Chúc quý vị gặp nhiều may mắn trong việc xin xuất cảnh.

Kính chào,



ĐẠO-VĂN-TU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Đồng-Nai

Huyện, Quận

Châu-Thành

Xã, Phường

Hòa-Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6

Quyển số

Số

01

31

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ NGUYỄN-THỊ-MY

Họ tên chồng LÊ-KẾ-TÔNG

Sinh ngày Năm 1949

Sinh ngày 13-3-1933

Quê quán Xã HẠM-TIẾN, HUYỆN HẠM-THUAN, TỈNH THUAN-HAI

Quê quán Xã PHƯỚC-LONG, LÒNG-THAN, TỈNH ĐỒNG-NAI

Nơi thường trú Ấp BẮC, XÃ HÒA-LONG, HUYỆN CHÂU-THÀNH, TỈNH ĐỒNG-NAI

Nơi thường trú Ấp BẮC, XÃ HÒA-LONG, HUYỆN CHÂU-THÀNH, TỈNH ĐỒNG-NAI

Nghề nghiệp LÀM-NÔNG

Nghề nghiệp LÀM-NÔNG

Dân tộc KINH Quốc tịch Việt-Nam

Dân tộc Thinh Quốc tịch Việt-Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 260066304

Số CMND hoặc Hộ chiếu 27110025

Lập lại việc kết-hôn Ngày 10 tháng 3 năm 1974

Ngày 24 tháng 11 năm 1989

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

TM/UBND

Xã Hòa-Long

My

Tông

NGUYỄN-THỊ-MY

LÊ-KẾ-TÔNG



Xã Hòa-Long

HUYỆN CHÂU-THÀNH

TỈNH ĐỒNG-NAI

ỦY VIÊN THỦ KÝ

[Signature]

[Signature]

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Hồng Liêm

Huyện, Quận Thẩm Xuân Bắc

Tỉnh, Thành phố Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HV

Số 190

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên Nguyễn Thị Mỹ Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 1940
Một nghìn chín trăm bốn mươi
Nơi sinh Thôn Nghiệp Hải Long Bờ Xuân
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Phê</u>	<u>Nguyễn Văn Mai</u>
Tuổi	<u>1913</u>	<u>1901</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Nông</u>
Nơi thường trú	<u>(chết)</u>	<u>Đội 5 Hợp tác xã Hồng Liêm</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Mai, sinh 1901, ngụ tại Đội 5 HTX I Hồng Liêm
Hầm Xuân Bắc - Thôn Hải Số CMND 26006213

Đăng ký ngày 25 tháng 8 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

người đứng khai

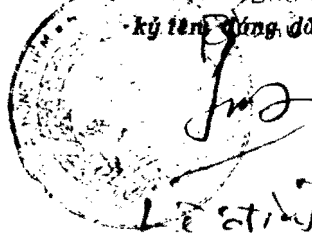
Nguyễn Văn Mai (đã ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 11 năm 89

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu



Lê Thị Ngọc

---000---

Số: 154/QĐ.STP

Đồng nai, ngày 04-tháng 11 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIAM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

**Về việc cho phép công dân LÊ KẾ TÔNG được
thay đổi họ cho con**

GIAM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ Điều 18 Điều lệ dân cư, hộ tịch và hành kèm theo Nghị định số 04-CP ngày 16-01-1961 của Hội đồng chính phủ.
- Căn cứ Nghị định số 019-HĐBT ngày 20-11-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc chuyển giao công tác hộ tịch từ Bộ Nội vụ sang Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp
- Căn cứ quyết định số 1454-QĐ.UBT ngày 04-10-1988 của Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở tư pháp xử các quyết định về hộ tịch
- Xét đề nghị của cán bộ phụ trách hộ tịch Sở tư pháp tại công văn số 154-PĐX.HT ngày 01-11-1989 về việc thay đổi họ cho con

() QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: - Cho phép công dân LÊ KẾ TÔNG hiện thường trú tại ấp Bắc xã Hòa Long huyện Châu Thành Đồng nai được thay đổi họ cho con như sau:

* Nguyễn Ngọc Dung-nữ sinh ngày 01-01-1975 nay đổi lại thành tên: LÊ NGỌC DUNG.

ĐIỀU II: - Các sổ sách về hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ khác có liên quan của công dân Nguyễn Ngọc Dung nói ở điều I đều phải được sửa lại và ghi đúng theo quyết định này.

ĐIỀU III: - Trưởng phòng hành chính tổng hợp Sở tư pháp, Thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan và công dân có tên ghi tại điều I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký ./.

1)/Ơi gửi:

- Như điều III (để thi hành)
- P.POL3 (Công an Tỉnh)
- Công an huyện Châu Thành
- UBND xã Hòa Long

Đồng kính gửi:

- TT.UBND Tỉnh (để báo cáo)
- Lưu P.HT STP

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI



Huyện Châu Thành
Xã Hòa Long

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

7 IẤY - XÁC - NHẬN

1/- Giấy khai sinh mang tên : LÊ NGỌC DUNG và LÊ THỊ NGỌC DUNG sinh ngày 01/01/1975, tại Xã Phước Lộc, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai con của LÊ KẾ TÔNG và NGUYỄN THỊ MY chỉ là một người, chứ không phải hai người .

^{sinh mang}
2/- Bản khai tên : LÊ NGỌC DUNG được lập theo quyết định số 158/QĐ.STP ngày 04/11/1989 của sở Tư Pháp Tỉnh Đồng Nai là hợp pháp .

3/- Bản khai sinh mang tên : LÊ THỊ NGỌC DUNG bị thu hồi lại .

Nay cấp giấy xác nhận này để Ông LÊ KẾ TÔNG và bà NGUYỄN THỊ MY điều chỉnh lại giấy tờ hộ tịch trước đây mang tên : LÊ THỊ NGỌC DUNG đổi lại là LÊ NGỌC DUNG cho hợp pháp ./.

Hòa Long, ngày 13 tháng 12 năm 1989

T/MN Ủy-Ban Nhân-Dân Xã



/1ch

Đinh Văn Thi

Số 12 /CSĐTXX

LỆNH THA

Tôi TRẦN GIỒNG

Chức vụ PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN Thành Phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

Xét Thái độ học tập tốt trong quá trình tập trung
giáo dục cải tạo của Lê Kế Tông và hành vi phản
Cách mạng.

RA LỆNH THA

Họ và tên LÊ KẾ TÔNG

Bí danh

Sinh ngày 13.3.1933

Sinh quán Long Thành - Đồng Nai

Trú quán Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai

Nghề nghiệp

Bị tạm giữ ngày 21.07.1975

Theo lệnh của UBND CM Tỉnh Đồng Nai

Về việc Tập trung giáo dục cải tạo đối với phần tử
phản Cách mạng.

Ông Giám thị trại giam T. 50 thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến Ông Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tường.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 2 năm 1980

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TP. HCM

Phó Giám Đốc

TRẦN GIỒNG

HỘI GI' DÌNH TỬ NH'N CH'NH TR' VIỆT NAM .

PO Box 5435 , ARLINGTON , VA. 22205-0635 .

INTAKE FORM (Two Copies).

1. NAME : TÔNG KÊ LÊ
I st Middle First
2. DATE, PLACE OF BIRTH : 13.03.1933
3. SEX : Male M Female
4. MARITAL STATUS : Single : Married : X
5. ADDRESS IN VIET NAM : Ấp Bắc, xã Hòa Long, Huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai
6. POLITICAL PRISONER : Yes X No
7. PLACE OF RE-EDUCATION CAMP : K3, Nam Hà, Thanh Liệt, Hà Tây, Chí Hòa
8. PROFESSION : Nhân viên Phủ đặc Ủy Trung Ương Tỉnh Báo - Ban 2, Phân cục
9. EDUCATION IN U.S : Không Chính trị Nội bộ
10. RVN ARMY, RANK : Không
11. VN GOVERNMENT, POSITION : Không
12. APPLICATION FOR ~~MODP~~
Yes : - X
IV. Number : Chưa
NO : Chưa
13. NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : 02 (Hai)
14. MAILING ADDRESS IN VIET NAM : Hồ nhà 2534 C. Thôn Phước Nguyên
Thị trấn Bà Rịa - Tỉnh Đồng Nai
15. NAME AND ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Xin Hội VFPPA để đầu tư
16. US CITIZEN : Yes: NO: X
17. RELATIONSHIP WITH PRISONER :
18. NAME AND SIGNATURE : LÊ KÊ TÔNG 
- Address and Telephone Of Informant :
19. DATE : 5.12.1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM .

ALLIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION -P.BOX 5435

ARLINGTON . VA. 22205 - 0635

Telephone : 709-560-0058 .

IV 4 / _____

VEWL 4 / _____

I. I71 _____ Yes _____ no.

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies).

1. APPLICANT IN VIETNAM : TÔNG KẾ LÊ
Last Middle First

Current Address : Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai

Date of Birth : 13-03-1933

Previous Occupation (Before 1975) Nhân viên Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tỉnh Báo
Ban 2, Phân Cục chính trị Nội Bộ

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP : Date from : 23.7.75 to 5.2.89

3. SPONSOR'S NAME : Xin Hội VFPPA đỡ đầu giúp

Name

Address and Telephone

4. NAME OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S :

Name	Address and Telephone	Relationship
------	-----------------------	--------------

5. NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :

NAME:	Date of BIRTH :	RELATIONSHIP TO PA:
LÊ NGỌC DUNG	01. 01. 1975	Con
NGUYỄN THỊ MỸ	1940	Vợ

Date prepared : 5. 12. 1989

Bà Rịa, ngày 12 - 1989

Kính gửi Chị Khúc Minh Thư

Chủ tịch Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị V.N.

Kính Chị,

Tôi là LÊ KÊ TÔNG, trong tháng 9/88 tôi có gửi 1 lá thư và hồ sơ của tôi, nhờ Chị và Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị V.N. giúp đỡ, đỡ đầu để gia đình tôi được hưởng quyền chế tài định cư tại Hoa Kỳ. Nay được biết, chương trình này, là chương trình HO đã được chính phủ Mỹ và V.N. thỏa thuận vào cuối tháng 10 vừa qua, nhằm giúp đỡ những người V.N. đã được thả tại các trung tâm cải tạo, tái định cư tại Hoa Kỳ với tình thân nhân đạo. Nay tôi kính xin Chị và Hội chuyển hồ sơ giúp tôi vào Chương Trình H.O. và xin Phái đoàn Hoa Kỳ, đặc biệt chương TRÌNH này, là quá "LOI".

Tôi rõ mới được thả vào tháng 2/89, chưa ổn định được cuộc sống, sống xa thành phố, thiếu tin tức nên không biết rõ về các thủ tục xin tái định cư. Hơn nữa, tôi cũng không có thân nhân tại Hoa Kỳ. Vì vậy, trong giai đoạn đầu này, kính mong Chị và Hội hỗ trợ, giúp đỡ. Gia đình tôi vô cùng biết ơn Chị và Hội.

Theo đây, tôi xin thưa với Chị:

Trong hồ sơ trước, tôi không có ghi tên vợ tôi vào chung danh sách. Vì lúc đó, vợ tôi sống tại tỉnh Thuận Hải, còn cha già, việc gia đình chưa thu xếp xong. Nay việc gia đình đã thu xếp xong. Vì tôi đã vào cùng chung họ Khâu với tôi tại tỉnh Đồng Nai, nên tôi kính xin Chị và Hội cho tôi ghi bổ túc tên vợ vào chung danh sách với tôi và con tôi.

Để tiện việc lập lại danh sách, tôi xin lập tại hồ sơ mới và gửi toàn bộ hồ sơ sang Chị, trong đó có hồ sơ của vợ tôi. Thành phần hồ sơ gồm:

- 1/. 2 mẫu ảnh đơn, mỗi thứ 2 bản: (1 cho Hội, 1 cho phái đoàn Mỹ)
- 2/. Bản sao Lễ táp (Giấy Ra Tàu).
- 3/. Bản sao giấy Khai sinh của LÊ KÊ TÔNG (chồng) Nguyễn Thị Mỹ (vợ) và Lê Ngọc Dung (con).
- 4/. Ảnh 4x6 của LÊ KÊ TÔNG, Nguyễn Thị Mỹ và Lê Ngọc Dung.
- 5/. Bản sao Giấy kết hôn
- 6/. Bản sao Hộ Khẩu
- 7/. Bản sao Chứng Minh Nhân Dân của Nguyễn Thị Mỹ.
- 8/. Bản sao Chứng Minh Nhân Dân (Giấy Bản Nhân) của LÊ KÊ TÔNG.

Rất mong nhận được thư Chị.

Địa chỉ: LÊ KÊ TÔNG

2534 C Thôn Phước Nguyên

Thị trấn Bà Rịa - Đồng Nai.

THE NGUYEN HUE BOULEVARD



AEROGRAMME

TO _____

COUNTRY OF DESTINATION _____

BY AIRMAIL - PAR AVION

TO OPEN CUT HERE



The Nha Rong historic wharf

FIRST FOLD HERE

Handwritten text in Vietnamese, likely a list or address, written in a cursive script. The text is partially obscured by a large, stylized signature or stamp.

Handwritten signature or stamp, possibly reading "Lê Kế Tôn".

Handwritten text in Vietnamese, likely a list or address, written in a cursive script. The text is partially obscured by a large, stylized signature or stamp.

Saigon ngày 15/12/89

Cháu Khon,

Bác Nhữ có nhân đưa 2 cái thư của con, Bèi có
cho anh em ở đây đọc cả, rồi cũng có cha mẹ cháu ở mặt.
Anh em rất vui và cảm ơn con. Đó cũng là một niềm vui
an ủi, dù là tạm thời. Bèi cũng anh em bên này cũng
mừng ở bên này hẳn được tình hình đi đứng của tui này
ở bên nhà để mà chờ. Chỉnh lại sau cho anh em không
bị thất vọng. Quan niệm chung của anh em các chú các bác
bên nhà là ai được ra đi cũng mừng, sớm được người nào
hay người này, càng nào cũng tốt, từ lâu từ ít gì đi cũng
tốt cả, đừng nghĩ lo tại các bác so bì. Những điều còn
yêu là muốn cho bên này các giới có thể nhận thấy rõ
được tình hình diễn tiến của chúng ta, hãy tiếp nhận ý kiến
nghe bên này mà vẫn đi, thế thôi. Còn chờ bao lâu
cũng không quan hệ đâu, sớm muộn gì cũng phải đi thôi.
Chỉ tiếc là thua từ người ta, thua dài dài từ 73, từ
đó mà còn thua nữa thì đây hỏi ừ. Vậy rồi có người
bên nhà nhận được thư của anh B. Giom, cũng là 1 em rất
thần, con có dịp gặp Bèi Giom rồi tui này còn ở Bắc lần.
Nhớ nhiều cái gì đó mà vui sống lại nơi đây con.

Thôi Bèi chúc hết cả anh, chị, em, cháu trong thời
mặt mùa Xuân thật đẹp như, và cũng con và bác Phê
tui Bèi cũng xin chúc phước cho cả hai sống vui, và an lạc.
Có 1 số HO¹ để đây, hy vọng được bay 4, 5, 6. ~~Kiến~~ L.T.

2/ Sau đây nhớ còn 1 việc :

Hôm trước, có hồ sơ của anh bạn Lê Ki Đông mở con
cá báo cho Bác biết là đã nhận xong hồ sơ ngày 9/8.
Ngày anh ấy nhớ Bác gửi thêm 1 hồ sơ là chứng từ
đề bổ túc và điều chỉnh lại giúp anh, mặt dù thế
trước Bác có gửi 1 hồ chứng từ bổ túc rồi. Lý do
là anh ở quê xa (Bà Rịa) và vợ anh về nhà con
lấy cơm, nhớ khấn lần mới xin được giấy tờ cũng
như chứng từ khác v.v... nên Bác cố vấn cho
anh là có gì chứng từ này, cứ tiếp tục sau, còn
phần chẵn hồ nên gửi trước.

Bây giờ anh mới xin cho Vũ anh bé Dung (vợ
anh) đi làm. Bác thấy cũng hơi lạ kỳ, cứ điều chỉnh
hồ sơ báo lại thời quá, nhưng anh theo nộp hồ sơ
nên Bác nhớ còn xem lại :

1/- nếu đã gửi hồ sơ qua ĐPP với thì con liên
gửi thêm vào xin điều chỉnh thêm cho vợ anh tuy là
vẫn bổ túc các chứng từ hợp lệ, giúp cho anh.

2/- nếu chưa gửi hồ sơ qua ĐPP thì đi làm,
sắp xếp lại hồ sơ, mở 1 bản Questionnaire ĐPP Bác có
bắt anh làm lại gửi kèm theo đây.

Tuy con, liên lạc giúp cho anh, sao cho anh không
bị thiệt hại, mà ĐPP cũng đừng cần phải lo điều.

Xong con thì giúp cho Bác biết như trên. Trú -
Bác cảm ơn con lắm. Ở nhà lo phần như Bác nhắc
rồi, nhưng gửi cho con nó tiện hơn.

N

h LÊ KÊ TÔNG
Bác Thân Phước Nguyên
BÀ RỊA - ĐỒNG NAI

PAR AVION
MAY BAY

To: MRS KHEN - NGUYEN

7813 MARTHAS LANE

Falls Church

VA 22043



USA

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường tiếng liễn
Huyện, Quận tiếng liễn
Tỉnh, Thành phố Chuẩn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T.P/H.T
Số 085
Quyển 04



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lê Thị Ngọc Dung Nam hay nữ
Ngày, tháng, năm sinh 01-01-1975
ngày một tháng Một năm một nghìn bảy trăm
Nơi sinh xã Bình Lặc huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mỹ</u>	<u>Lê Kế Bông</u>
Tuổi	<u>19</u>	<u>1993</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Lao Động</u>	<u>Lao Động</u>
Nơi thường trú	<u>T.X. 1. tiếng liễn tiếng liễn</u>	<u>xã Hòa Long huyện</u>
	<u>Bắc Bình Chuẩn Hải</u>	<u>Châu Thành tỉnh Đồng Nai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thị Mỹ Sinh năm 1940 T.X. 1. tiếng liễn tiếng liễn
Bắc Bình Chuẩn Hải 260066304

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 08 tháng 8 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐÓNG DẤU
T/M UBND XÃ HỒNG LIÊM
CHỦ TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THHT

Số 045

Quyền 01

Kê phường Hồ Lạc
Huyện, Quận Châu Văn
Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lê Kế Tông Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 13.3.1933 (Mười ba tháng ba năm một chín ba ba)
Nơi sinh Xã Phước Long, Long Thành, Đồng Nai
Dân tộc Khơ Me Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sáu</u>	<u>Lê Văn Ngạc</u>
Tuổi	<u>1909</u>	<u>1807</u>
Dân tộc	<u>Khơ Me</u>	<u>Khơ Me</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>chết</u>	<u>chết</u>
Nơi thường trú	<u>Phước Long, Long Thành, Đ. N.</u>	<u>Hồ Lạc, Châu Văn, Đ. N.</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

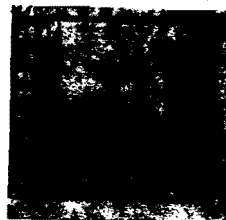
Lê Kế Tông, sinh năm 1933, ấp Bắc Hồ Lạc, Châu Văn, Đồng Nai, CNVD số 271100251

Người đứng khai ký

[Signature]

Đăng ký ngày 17 tháng 8 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Hồ Lạc Ngày 17 tháng 8 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN ĐÓNG DẤU



[Signature]

Bà Rịa ngày 14 - 9. 1989

Kính gửi Bà Quốc Minh Thút
Chủ tịch Hội VFPPA

Kính thưa,

Tôi là Lê Kế Tông, 56 tuổi, sinh ngày 13.03.1933. Sau
biên cố 30.4.75 tôi đã bị đi cải tạo từ ngày 17.7.75(1) đến ngày
05.02.89 tôi mới được thả tự do. Mỗi đây tôi được biết tin về hoạt
động nhân đạo của Hội, giúp đỡ các tù nhân chính trị tại V.N.
nên tôi có làm đơn gửi đến Hội và xin Hội "đỡ đầu", giúp đỡ
tôi để tôi được hưởng qui chế "Tái định cư tại Mỹ" như
những tù nhân Khảo trong giai đoạn đầu.

Từ lúc biên cố 30.4.75, tôi đã làm những việc:

1. Tham gia hoạt động trong Hội Thanh Niên Thiện chí và
Thanh Niên Chí nguyện V.N từ 1959 đến 1966. (mang tên Nguyễn Kế Tông).
2. Làm ký giả cho các báo Cáp Tiên, Đông Nai và Tiền Tien,
bút hiệu NGUYỄN KẾ từ năm 1970 đến 1972.
3. Làm Nhân viên Phủ Lặc Ủy Trung Ương Trẻ Báo, Ban 2
Phân Cục Chính trị Nội Bộ.

Rất mong được Bà và Hội đưa đón tù nhân chính trị
V.N. giúp đỡ.



Lê Kế Tông.

(1). Tờng giấy "LỆNH THA" ghi ngày 23.7.75.

THE NGUYEN HUE BOULEVARD



TO OPEN CUT HERE

AEROGRAMME

TO *Mrs Kieu Minh Tho*

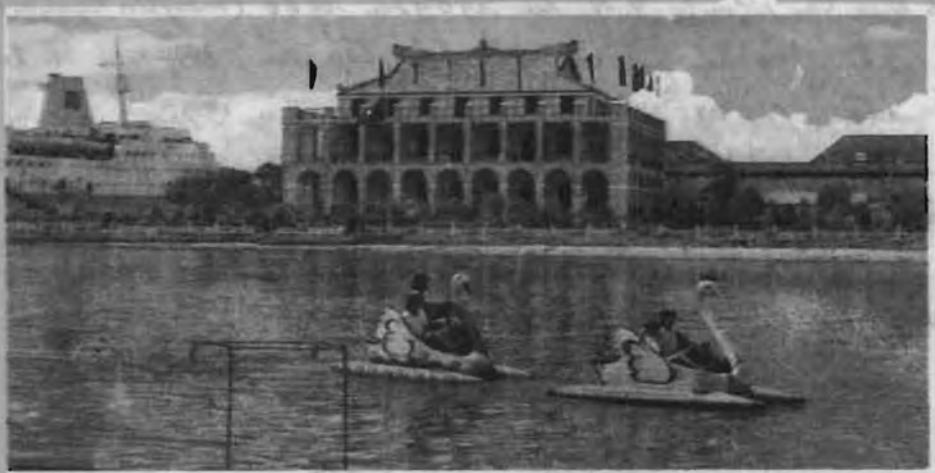
P. BOX 5435

ARLINGTON, VA. 22205-0635

COUNTRY OF DESTINATION *USA*

BY AIRMAIL - PAR AVION

TO OPEN CUT HERE



The Aha Rong historic wharf

FIRST FOLD HERE

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH THỊ VIỆT NAM.
PO Box 5435, ARLINGTON, VA. 22205-0635 .

I N T E R F O R M (Two Copies)

1. NAME : TÔNG KÊ LÊ
Last Middle First

2. DATE, PLACE OF BIRTH: 13/03/1933. XÃ. PHƯỚC LONG, LONG THẠNH, ĐỒNG NAI

3. SEX : Male M Female _____

4. MARITAL STATUS : Single _____ Married: M

5. ADDRESS IN VIETNAM : Ấp. Bắc, xã. Hòa. Long, Châu. Thành., Đ. Đ. N. A I.

6. POLITICAL PRISONER : Yes _____ Yes _____ No _____

7. PLACE OF RE-EDUCATION: K. LONG KHUỖU, H. T. A Y, NAM H. A., H. CH. H. O. A

8. PROFESSION: K. Y. G. I. A., NH. A. N. V. I. E. N. P. H. U. Đ. A. C. U. Y. T. R. U. N. G. U. O. N. G. T. I. N. H. B. A. O.

9. EDUCATION IN U.S. : NO

10. RVN ARMY, RANK : NO

11. VN GOVERNMENT, POSITION: NH. A. N. V. I. E. N. P. H. U. Đ. A. C. U. Y. T. R. U. N. G. U. O. N. G. T. I. N. H. B. A. O.

12. APPLICATION FOR ODP:
Yes: Yes

IV. Number : CH. U. O.
No : CH. U. A.

13. NUMBER OF DEPENDANTS ACCOMPANYING: 1

14. MAILING ADDRESS IN VIET NAM : 2534 C. TH. O. N. P. H. U. O. C. N. G. U. Y. E. N., TH. I. T. R. A. N. B. A. R. I. A., Đ. Đ. N. A. I.

15. NAME AND ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE: X. I. N. H. O. I. V. F. P. P. A. đ. o. đ. a. u.

16. US CITIZEN : _____ No _____ No _____

17. RELATIONSHIP WITH PRISONER:

18. NAME AND SIGNATURE : L. Ê. K. Ê. T. Ô. N. G. 2m5
Address and Telephone of Informant:

19. DATE : 1. 9. 1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
ALLIES OF VIET NAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION - P. BOX 5435,
ARLINGTON, VA. 22205 - 0635
Telephone : 703-560-0058

IV _____
VENL _____
I.171 Yes _____ No _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

1. APPLICANT IN VIET NAM: TÔNG KẾ LÊ
Last Middle First

Current address : Ấp Bắc, HỒALONG, HUYỆN CHÂU THÀNH, ĐỒNG NAI

Date of Birth : 13.03.1933

Previous Occupation (Before 1975) Ký giả Nhật báo CẤP TIẾN, ĐỒNG NAI,
NHÂN VIÊN PHỤ ĐẠC ỦY TRƯNG ƯƠNG TỈNH BẢO.

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP : Date from : 23.07.1975 To 05.02.1989

3. SPONSOR'S NAME : Xia HỘI YẾP PA đã dẫn
Name

Address and Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S: _____

Name	Address and Telephone	Relationship
------	-----------------------	--------------

5. NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES: 1. Lê Thị NGỌC DUNG.. (con.)

NAME:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
<u>LÊ THỊ NGỌC DUNG</u>	<u>01.01.1975</u>	<u>CON</u>

Date prepared: 1.9.1989

Số: 102/CSĐT.XH

LỆNH THA

Tôi TRẦN CƯỜNG
Chức vụ PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

Xét Thái độ học tập tốt trong quá trình tập trung
giáo dục cải tạo của Lê Kế Tông về hành vi phản
Cách mạng.

RA LỆNH THA

Họ và tên LÊ KẾ TÔNG Bí danh
Sinh ngày 13-3-1933
Sinh quán Long Thành - Đồng Nai
Trú quán Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Nghề nghiệp
Bị tạm giữ ngày 21-07-1975
Theo lệnh của UBND CH Tỉnh Đồng Nai
Về việc Tập trung giáo dục cải tạo đối với phần tử
phản Cách Mạng.

Ông Giám thị trại giam T. 50 thi hành khi nhận được lệnh này.

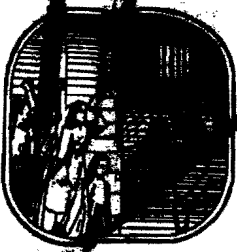
Lệnh này gửi đến Ông Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tường.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 2 năm 1989

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TP. HCM

Phó Giám Đốc

TRẦN CƯỜNG



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ KÊ TÔNG
Last Middle First

Current Address: Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành - Đồng Nai

Date of Birth: 3/13/33 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMPS Dates: From 7/3/75 To 2/5/89
Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME _____
MEMBER OF ASSOC. _____
P.O. Box _____
Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES
Name Relationship

If you are a member of the Association and have a relative in Vietnam, please fill out this form and submit it to the INS for review.

Persons who are not under Category I of the ODP criteria (AOR), you are encouraged to do so. to petition for relatives in Vietnam on

DATE PREPARED: _____

Sài Gòn ngày 14/9/89

Chị Thơ Kôn thương,

* Trước hết xin gửi chị 2 hồ sơ nhà tôi chuyển
gửi cho ODP 1 (Bongloek hay S. Francis sẽ lấy chị
hoặc cho chúng tôi tại đình cũ R. F. càng nhanh.)

① - Lê Kế Tông (tên thật và tên đi tù.)
bí danh: Ng² - K² - Tông (N.V.S trước 70, và
TRẦN - Kien - NAM (Phu Độc uỷ Trung ương thời bấy giờ)
Tù: 16 năm.

Bỗng nhiên em út của anh gần đủ Ng² 40. Họp
xin như chị bảo tôi gửi (mười của tôi có giúp bảo
tỷ gửi cũng được.)

② - H² - Ân - NIÊN. Hiện tại ở nhà - dưới hầm
tối tăm ở B² X Ban 2 Tg đóm 42. ~~12~~ quản lý Tân uyển.
- Từ 10 năm 3 tháng.

* - Có hai hồ sơ đơn cũ K² và hồ sơ nhà cũ thời
đi tù lưu và theo dõi gửi như thường lệ.

* - Bây giờ xin thông báo chị chuyển nhà. Tuần rồi
báo Công An nhân dân Hanoi có đăng 1 bài nói về chuyện
tranh tại đình cũ, mà thời kỳ này Ky² ở Hanoi cuối tháng
7/89. Con như chính thức Hanoi công bố joint communique
qua bài này (xin gửi kèm photo để chị xem.) Đây
cũng là 1 kinh thức duyệt Thuận của chính Phủ VN về
bên thời kỳ này mà trước đây P² Ngoại V² Thành phố

2/ Hôm đó gọi là "chợ kỳ tất, chợ đi chợ thuận cửa
chợ Phú & Bôn khu kỳ rở VN", trong 1 buổi buổi
đấy ở các báo Saigon + Trung tâm Saigon. Tháng 8/89.
Thấy vậy có những chỗ mà tôi nghĩ có thể còn gặp
khó khăn (bước duy nhất đáng lo ngại), chỉ nên cho người ăn
lại sớm hơn, để khỏi bị trễ ngại cho các chuyến đi trong
năm này cũng như các năm kế tiếp.

Ngoài ra tôi cũng xin lưu ý Chị 1 điểm nữa, còn
sớm lại; dù là việc đơn giản các anh em khi đi đến đây
chúng tôi thấy ở đây họ rất ngại (nếu không muốn nói
là kỳ) về việc các lần đi đến ở đây từ chối tiếp đoàn
rình rình từ chối tiếp tại đình cơ. Chính phủ VN
không muốn mình đi cao các chuyến về đi này, do đó
lẽ dĩ nhiên anh chính phủ, họ ngại về phía cạnh chính
tự hay vì những khi các khác, thì đó là ý của họ.
Những phía chúng tôi cũng thấy rằng "nếu chúng ta làm rình
rình, đơn giản tiếp tiếp này có thể làm tất ngấm các
chuyến đi kế tiếp thì chúng tôi có ý ngại cho anh em đi
sau, không những cho năm 89 này mà cho những năm kế
tiếp nữa" Một lần tất ngấm là anh lớn tại đây thấy thế
vì các anh em chúng tôi đi tiếp vì nó tất ngấm này có thể
ở phiên trước gọi là cho các buổi lễ đơn giản, ăn ăn
này. Do đó chúng tôi cũng thấy thật xin Chị về các lần tiếp
xem lại coi có thể "giảm đi hoặc tại đó các nghi thức" này
được báo nhân thì có lợi cho người đi sau này nữa, để
cho các chuyến đi được tốt hơn hơn nữa, họ bị đứt khúc
đứt đoạn. Các chủ yếu là tình thân, chứ lĩnh thức quá
có khi sẽ bị họ nhìn vào đó cho thấy các chuyến sau thì
cũng tốt cho anh em. Do tại thấy thế, nên tại đây các
chuyến bay... v.v. có khi kéo dài thời gian, phải làm

3)

Anh em bên này đều biết hết về chuyện các hội đoàn bên này rất tốt sắp lo cho anh em, từ chuyện đón tiếp cho đến việc giúp đỡ bảo hộ sau này. Tuy vậy người may mắn được đi trước cũng phải lo âu cho số phận những người chưa được đi, lúc đi chuyến sau, hay các năm sau... Điều cốt yếu là chúng ta phải đi này đến thực hiện được sẽ, không vấp vấp, các chuyến đi không bị cắt đứt đoạn, về anh em đều được đi đây đó, ít nhất cho năm 89 này sau đó cho các năm kế tiếp. Do đó xin các hội đoàn hãy mọi cách giúp anh em đạt được điều cốt yếu này, mà đó cũng là mục đích của cả cuộc các anh chị em trong các hội đoàn phải không chị? Tôi xin thưa đến với 1 ví dụ để chị và các anh chị em trong các hội đoàn nhìn của xem sao: Anh em bên này đã dần dần là người đi trước phải lo cho người đi sau bằng cách không nên tuyên bố lấy ngay buổi ban đầu có lợi cho các chuyến đi kế tiếp. Nhưng nếu các hội đoàn tổ chức năm bên quá, hình thức tổ chức lấy dần, phân khởi quá, cũng sẽ tạo có lợi cho 1 vài người hay mãi mãi hơn tổ chức như là ta đây, nói buổi ban đầu các cuộc phỏng vấn ôn ào, thì họ mừng mừng thật, các ông phỏng vấn thỏa mãn thật, buổi lễ khai công như ý muốn thật, nhưng sau đó hậu quả sẽ hết với các chuyến đi sau, ở đây họ sẽ "mười cổ" đi để lại lại các chuyến bay chững chạc, thì anh em đi sau sẽ bị thiệt thòi lắm, thưa chị! Theo chúng tôi thấy thì tình thế này là cốt lõi, hình thức (cổ xe, tuyên bố v.v...)

h) chỉ là bị nạn, và mục đích của anh chị em các Hội đoàn là nhằm vào việc giúp đỡ anh em qua đèo ải này như cũ, tại sao không? do đó anh em mà bị lâm khổ, dứt cái đuôi kết lại thì mục đích mình đạt không được vậy.

Chị Thảo ơi,

Tôi vậy nghĩ rằng do mãi chưa viết cho chị những dòng này. Hy vọng chị hiểu giúp tôi, hiểu ý anh em bên nhà mong muốn điều gì. Đây có ý nghĩ gì khác mà chỉ nêu coi đây là một ý kiến nhằm tránh cho anh em bị nhân những trục trặc hoặc tìm con đường đi tại đèo ải này mà anh em đã kiên nhẫn chờ đợi đến nay nay, một cái trục trặc sẽ làm cho anh em đi sâu thêm khổ sở hơn, quyết lại tìm cách tránh cho anh em những trục trặc như vậy, nếu thì anh em sẽ suy nghĩ thêm hơn con đường tại đèo ải này nữa. Tóm lại chỉ xin chị 2 điểm thôi:

1 - Hạn chế bớt những hình thức hay tổ chức kỷ luật, không tốn quá nhiều chi phí, như hình thức hiện, đây để cho họ muốn có làm khổ đến các chuyến đi sau.

2 - Xin giúp cho các anh em này qua đèo ải này có cả lực bị phải vẫn đi vào các đèo tại đó rồi duy tạo ra cái "chợ" lớn hơn tại đây cho các chuyến sau, để giúp cho anh em không bị kết lại.

Chúc chị và anh chị em trung hòa thành công,

Phước

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 12 /CSĐT.XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

LỆNH THA

Tôi TRẦN CƯỜNG
Chức vụ PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

Xét Thái độ học tập tốt trong quá trình tập trung
giáo dục cải tạo của Lê Kế Tông về hành vi phạm
Cách mạng.

RA LỆNH THA

Họ và tên LÊ KẾ TÔNG Bí danh _____
Sinh ngày 13.3.1933
Sinh quán Long Thành - Đồng Nai
Trú quán Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Nghề nghiệp _____
Bị tạm giữ ngày 23.07.1975
Theo lệnh của UBND CM Tỉnh Đồng Nai
Về việc Tập trung giáo dục cải tạo đối với phần tử
phản Cách Mạng.

Ông Giám thị trại giam T. 50 thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gởi đến Ông Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tương.



Số 1036 ngày 12 tháng 05 năm 1989

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 2 năm 1989

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TP. HCM
Phó Giám Đốc

TRẦN CƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường... Hòa Long.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số... 075.....

Huyện, Quận... Châu Thành

Quyển số... 01...

Tỉnh, Thành phố... Đồng Nai



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ KÊ TÔNG Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 13.3.1933

Ngày mười ba tháng ba năm một nghìn ba ba

Nơi sinh Xã Phước Long, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sao</u>	<u>Lê Văn Ngạo</u>
Tuổi	<u>1909</u>	<u>1907</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông (chết)</u>	<u>Làm nông (chết)</u>
Nơi thường trú	<u>Xã Phước Long, Long Thành, Đ.N.</u>	<u>Xã Hòa Long, Châu Thành, Đ.N.</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Kê Tông nam ngày 13.3.1933. Ấp Bắc Xã Hòa Long, Châu Thành
Đồng Nai, CMND số 271100251

Đăng ký ngày 17 tháng 8 năm 1989
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

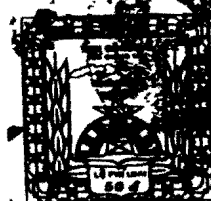
[Signature]

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 11 năm 1989

TM

ký tên, đóng dấu



Trần Văn Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **280066304**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ MỸ**

Sinh ngày: **1940**

Nguyên quán: **Xã Hàm Tiến,
Hàm Thuận, Thuận Hải.**

Nơi thường trú: **Xã Hàm Trí,
Hàm Thuận, Thuận Hải.**



SÁO-Y BẢN CHÍNH

SG: **085** SY Ngày: **2/11/1989**

PHÒNG TƯ PHÁP H. CHÂU THÀNH DN



Chieu Khac Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Seo chấm cách 1cm
dưới trước đầu mắt
phải.

Nhận 12 tháng 5 năm 1978

TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY



NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Xã phường . H. công. Liêm.

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 190.....

Huyện, Quận . H. Thuận Bắc

Quyển . 01.....

Tỉnh, Thành phố . Vinh Hải



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên ... Nguyễn Thị Mỹ ... Nam hay Nữ ... Nữ ...

Ngày, tháng, năm sinh ... 1940 ...

... Một. Nghề. C. P. Trầm. H. M. M. ...

Nơi sinh ... Phường. Ng. Hiệp. K. Long. B. Thuận ...

Dân tộc ... Kinh ... Quốc tịch ... Việt Nam ...

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trần Thị Huệ	Nguyễn Văn Mai
Tuổi	1913	1901
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm nông	Làm nông
Nơi thường trú	(Chết)	Đội 5. H. TX. Hồng. Liêm

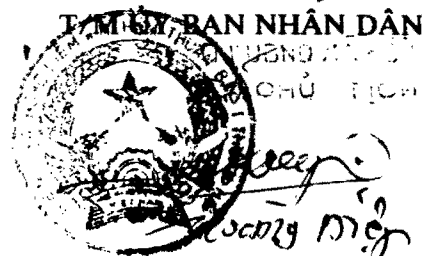
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

... Nguyễn Văn Mai. sinh 1901. Ng. tại. Đ. 5. H. TX. Hồng. Liêm. H. Thuận. Bắc. T. Thuận. Hải. Số. CMND. 26006213 ...

Đăng ký ngày 25. tháng 8. năm 1989.

Người đứng khai ký

[Signature]



Huyện Châu Thành
Xã Hòa Long

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

7 IẤY - XÁC - NHẬN

1/- Giấy khai sinh mang tên : LÊ NGỌC DUNG và LÊ THỊ NGỌC DUNG sinh ngày 01/01/1975, tại Xã Phước Lộc, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai con của LÊ KẾ TÔNG và NGUYỄN THỊ MY chỉ là một người, chứ không phải hai người .

^{sinh mang}
2/- Bản khai tên : LÊ NGỌC DUNG được lập theo quyết định số 158/QĐ.STP ngày 04/11/1989 của sở Tư Pháp Tỉnh Đồng Nai là hợp pháp .

3/- Bản khai sinh mang tên : LÊ THỊ NGỌC DUNG bị thu hồi lại .

Nay cấp giấy xác nhận này để Ông LÊ KẾ TÔNG và bà NGUYỄN THỊ điều chỉnh lại giấy tờ hộ tịch trước đây mang tên : LÊ THỊ NGỌC DUNG đổi lại là LÊ NGỌC DUNG cho hợp pháp ./.

Hòa Long, ngày 13 tháng 12 năm 1989

T/MU Ủy-Ban Nhân-Dân Xã



Châu Văn Hải

Thưa Khó H. C. M. ngày 12-9-90-

Kính gửi Anh Tuấn,

Hôm qua tôi đã nhận được hộ chiếu và sổ bảo hộ.

Nay xin gửi bạn sao hộ chiếu mà gia đình tôi gồm 3 người.

Kính nhờ anh chuyển đến ODP Bangkok.

Gia đình tôi thành thật cảm ơn Anh và Hội.

Thân mến Kính chào.

Trần

1988

15726 HCT
67.905 T 10

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10.19.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Lê Kế Tông.....

Hiện ở: ấp...Bái...Hòa Long...Châu Thành...Đồng Nai.....

1/ Chúng tôi đồng ý cho...ông...cùng...02... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp...03... hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
.....66.771.7.ên.66.77.5./90.Đ.C.1.....
.....
.....(quả Kem theo...).....
.....
.....

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số...H.15...chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để...ông...yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 29. tháng 9. / 1990..

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trưởng Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường Hòn LơngĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcSố 169Huyện, Quận Châu ThànhQuyển số 01/89Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC DUNG Nam hay nữ NữNgày, tháng, năm sinh Ngày mốt - tháng mốt năm mốt chín
bảy trăm (01-01-1975)Nơi sinh xã Phước Lộc - Huyện Long Thành - T. Đồng NaiDân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Mỹ</u>	<u>Lê Kế Tông</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>13.3.1933</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	<u>Làm Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Xp Bắc - xã Hòn Lơng - H. Châu Thành - TĐ Nai</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Kế Tông; 1933; Hiện TT ấp Bắc - xã Hòn Lơng
CMND số: 271100251Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Lê Kế Tông (đã ký)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 11 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

ký tên, đóng dấu

Chánh Văn Phòng

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

BO - V. No _____ Date: _____

BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : LÊ KẾ TÔNG
2. Other name : NGUYỄN KẾ TÔNG (National-Voluntary Service) TRẦN THIÊN NAM (tên riêng trong Ban 2, Phân cục chính trị Nội Bộ, Phủ Đặc Ủy Trung Ương)
3. Date/Place of Birth : 13.3.1933. Xã Phước Long, Long Thành, Đồng Nai, Tỉnh Báo)
4. Residence address : Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai.
5. Mailing address : 2534 C Thôn Phước Nguyên, Thị trấn Bã Rịa - Đồng Nai
6. Current Occupation : LÂM RÃY

B. RELATIVES TO ACCOMPANYING ME

Nos	Name	Dob	Pob	Sex	M/S	Address	Relation-ship
1	LÊ NGỌC DUNG	1.1.75	Long Thành Đồng Nai	F	S	Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành Đồng Nai	Con
2	NGUYỄN THỊ MY	1940	Hàm Thuận Thuận Hải	F	M	Như thôn	Vợ

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest Relatives in the US :

NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS

2. Closest relatives in other foreign countries :

NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS

D. COMPLETE FAMILY LISTING :

	Living/dead	Address
1. Father LÊ VĂN NGỌC	Dead	
2. Mother NGUYỄN THỊ SAO	Dead	
3. Spouse NGUYỄN THỊ MY	Living	Ấp Bắc, Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai
4. Former spouse (if any)		
5. Children: LÊ NGỌC DUNG	Living	Ấp Bắc, Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai
6. Siblings : Không		

B. - EMPLOYMENT BY US GOV. AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATION OF YOU
OR YOUR SPOUSE

1. Name of person employed:
2. Date: - From: To:
3. Title of last position held:
4. Agency/Company/Office:
5. Name of last supervisor:
6. Reason for leaving:
7. Training for job in VN:

KHÔNG

FF SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person serving: LÊ KÊ TÔNG
2. Date from: 10-1970 To: 30-4-1975
3. Last Rank: Nhân viên (Phụ trách Ủy Tương Ước Tỉnh Bạc) Phân khu Chính trị nội Bộ, Ban 2.
4. Ministry/Office/Military Unit:
5. Name of Supervisor: Trung Tá Võ Thanh Phong.
6. Reason for leaving: Biện lý 30-4-1975
7. Name of American Advisor: Không
8. US Training Course in VN: Không
9. US Awards or Certificates: Không

G. TRAINING OUTSIDE OF VN OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of Student trainee:
2. School and School address:
3. Date: From To:
4. Description of Courses:

KHÔNG

H. REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person in reeducation: LÊ KÊ TÔNG
2. Total time in reeducation: 14 years
3. Still in reeducation: No.

I. - ANY ADDITIONAL REMARKS:

Signature: [Signature]

Date: 5.12.1989

J. - PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

1. Bản Thả (Bản sao Giấy Ra Trại)
2. Bản sao Giấy Khai báo của Lê Kê Tông, Nguyễn Thị Mỹ và Lê Ngọc Dung. Mỗi thứ 1 bản.
3. Ảnh 4x6 của Lê Kê Tông, Nguyễn Thị Mỹ và Lê Ngọc Dung.
4. Bản sao giấy Kết hôn
5. Bản sao Hồ Sơ Khẩu
6. Bản sao Chứng minh Nhân dân của Nguyễn Thị Mỹ
7. Bản sao Biên nhận giấy chứng minh Nhân dân của Lê Kê Tông

Bà Rịa ngày 16 tháng 12 - 89.

Kính gửi Phái Đoàn Hoa Kỳ

~~Đặc phái viên~~ ~~Trình~~ Tài Định Cư / ODP

Văn Phòng ODP, Tòa Đại Sứ Mỹ

BANGKOK - THAILAND.

Trình bày: Xin ghi bổ túc tên vợ và điều chỉnh lại
Khái sinh của con vào HỒ SƠ TÀI ĐỊNH CƯ.

Kính thưa Phái Đoàn,

Tôi là LÊ KÊ TÔNG, sinh ngày 13.3.1933, địa chỉ thường trú:
Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Châu Thành, Đồng Nai; địa chỉ thư từ: 2534 C,
Thôn Phước Nguyên, Thị trấn Bà Rịa, Đồng Nai.

Kính xin Phái Đoàn cho tôi ghi bổ túc tên vợ và điều
chỉnh lại khai sinh của LÊ THỊ NGỌC DUNG.

1/- Trước đây, vào tháng 9/89, vợ tôi là Nguyễn Thị Mỹ và chưa
thu xếp xong việc gia đình tại Tỉnh Thuận Hải, dự định sẽ đi Hoa Kỳ sau
tôi và con tôi. Nay việc gia đình tại Tỉnh Thuận Hải đã thu xếp xong. Vợ tôi
và con gái tôi đã vào tỉnh Đồng Nai, ở cùng chung họ Khâu với tôi, nên
tôi xin Phái Đoàn cho phép được ghi bổ túc tên vợ vào cùng chung 1
danh sách xin Tài Định Cư tại Hoa Kỳ với tôi và con tôi.

Tôi xin gửi kèm theo đây Hồ sơ bổ túc của vợ tôi.

- Bản sao Khai sinh, Bản sao Chứng Minh Nhân Dân, khổ 4x6.

2/ Ngoài ra, xin Phái Đoàn cho tôi điều chỉnh lại bản sao khai
sinh của con tôi bằng một bản sao khác cho phù hợp với tên trong Hộ Khâu.
Lý do: Trước đây, vợ tôi là Nguyễn Thị Mỹ đã đứng tên lập Khai sinh cho
con tại Xã Hồng Liêm, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Thuận Hải, tên là LÊ THỊ
NGỌC DUNG, do Ủy Ban Nhân Dân Xã Hồng Liêm cấp. Giấy Khai sinh này bị
xem là không hợp lệ, vì theo luật pháp V.N., việc lập lại khai sinh cho con,
mang họ cha phải do SỞ TƯ PHÁP cấp tỉnh quyết định, chứ không do tư
pháp cấp Xã. Do đó, tôi vì cư ngụ tại tỉnh Đồng Nai, phải đứng tên xin
lập lại khai sinh cho con tại SỞ TƯ PHÁP tỉnh Đồng Nai.

Nay tôi kính xin Phái Đoàn cho tôi điều chỉnh lại bản sao
khai sinh của con tôi bằng một bản sao mới, hợp lệ, do SỞ TƯ PHÁP
tỉnh Đồng Nai quyết định. Trong bản sao này, ghi LÊ NGỌC DUNG, không có
họ chữ "THỊ".

Tôi xin gửi kèm theo đây:

- Giấy xác nhận của Ủy Ban Nhân Dân Xã Hòa Long về tên trong khai
sinh của LÊ THỊ NGỌC DUNG và LÊ NGỌC DUNG chỉ là một.

- Bản sao Khai sinh của con tôi tên LÊ NGỌC DUNG.

Kính xin Phái Đoàn thông cảm về tình hợp lý xuất ngoài ý muốn
của tôi, chấp thuận cho tôi được bổ túc và điều chỉnh lại hồ sơ. Thành thật
cảm ơn.

Tông Lê Kê Tông.

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 66773/2001

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ MỸ

Ngày sinh Date of birth

1940

Nơi sinh Place of birth

Tỉnh Thừa

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

24.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 9 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 66773.XC

Cấp cho Nguyễn Thị Mỹ
Cộng với ba ngườiHọ nước: Thụy SĩĐục của khẩu: Trần Văn AnhTrước ngày 24 tháng 3 năm 1994Hội nhập ngày 24 tháng 2 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 66771/2004

Họ và tên Full name

LÊ KÊ TÔNG

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Đông Nai

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

24.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 9 năm 1990

Issued at CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 66771 XCGấp cho Lê Kế TôngCùng với 1 trẻ emĐến nước: Thụy SĩĐua của khẩu: Trần Văn HùngTrước ngày 24 tháng 3 năm 1994Hà Nội ngày 24 tháng 3 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Văn Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 66775/90ĐC/7

Họ và tên *Full name*

LÊ NGOC DUNG

Ngày sinh *Date of birth*

12/5

Nơi sinh *Place of birth*

Đông Nai

Chỗ ở *Domicile*

Đông Nai

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

24. 9. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 9 năm 1990

Issued at

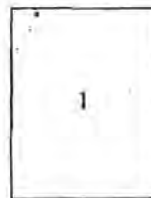
on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

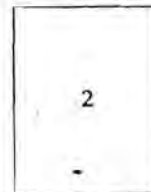
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 66775.XC

Gấp cho Lê Ngọc Dung

Gửi với 1 kiện

Đến nước: Liên bang nước Đức

Đưa của khẩu: Trần Sơn Phát

Trước ngày 24.3.194

Hà Nội ngày 24 tháng 3 năm 1940

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

From Le Ke Tong 2534C Thôn Phước Nguyên
Thị trấn Bã Rịa - Đồng Nai Vietnam

PAR AVION

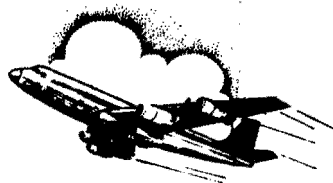


To. Mr. DAO VAN TU

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

OCT 31 1990



Exit Visa
update

USA.

PAR AVION VIA AIR MAIL

Nguyễn Thị Mỹ
sinh 1940



CONTROL

____ Card
x Doc. Request; Form 9/30/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

- CÔ ĐỂ -

xin số ghi vào
compt - 85' II
cũ ông Tổng
Cchi (Đo đạc) 15/8

đưa chửi

Sua lại

7/9/90